

BỘ TÀI CHÍNH-BỘ
THƯƠNG MẠI-BỘ
CÔNG NGHIỆP-TỔNG
CỤC HẢI QUAN
Số: 53/1998/TTLT/TC-
TM-CN-TCHQ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 1998

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn thi hành

Nghị định số 107/1997/NĐ-CP ngày 5/11/1997 của Chính phủ

về ban hành Danh mục hàng hoá và thuế suất thuế

nhập khẩu để thực hiện chương trình giảm thuế hàng

nhập khẩu từ các nước Cộng đồng Châu Âu (EU) cho năm 1998- 2001

Thi hành Nghị định số 107/1997/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 1997 của Chính phủ về ban hành Danh mục hàng hoá và thuế suất thuế nhập khẩu để thực hiện chương trình giảm thuế hàng nhập khẩu từ các nước Cộng đồng Châu Âu (EU) cho năm 1998-2001;

Liên Bộ Tài chính-Thương mại-Công nghiệp và Tổng cục Hải quan hướng dẫn thực hiện như sau:

I. Phạm vi áp dụng:

1- Hàng hoá nhập khẩu thuộc diện áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu theo quy định tại Nghị định 107/1997/NĐ-CP ngày 05/11/1997 của Chính phủ là hàng nhập khẩu từ các nước EU và phải đáp ứng được các điều kiện sau đây:

1.1- Là mặt hàng có trong danh mục hàng hoá ban hành kèm theo Nghị định số 107/1997/NĐ-CP ngày 05/11/ 1997 của Chính phủ;

1.2- Có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa(C/O) do cơ quan có thẩm quyền của các nước thuộc EU cấp, xác nhận hàng hóa có xuất xứ từ các nước EU;

1.3- Là mặt hàng đáp ứng tiêu chuẩn xuất xứ quy định của Thông tư này.

1.4- Hàng được gửi thẳng từ nước xuất khẩu là thành viên của EU sang Việt nam, các hàng hoá được vận chuyển trong các trường hợp sau đây sẽ được coi là gửi thẳng từ một nước

thành viên xuất khẩu sang Việt nam:

(i) Hàng hoá được vận chuyển từ nước thành viên EU thẳng đến Việt nam không phải qua bất cứ quốc gia nào khác;

(ii) Trong quá trình vận chuyển đến Việt nam, hàng hoá được quá cảnh một hoặc một số quốc gia, nhưng tất cả các quốc gia đó đều là thành viên của EU;

(iii) Hàng hoá được vận chuyển phải quá cảnh qua một hay nhiều quốc gia hoặc vùng lãnh thổ không phải là thành viên EU có hoặc không phải chuyển tải hay lưu kho tạm thời tại các quốc gia hoặc vùng lãnh thổ đó, nhưng tổ chức và cá nhân nhập khẩu chứng minh được rằng:

- Việc quá cảnh được coi là cần thiết vì lý do địa lý hoặc vì yêu cầu vận chuyển;
- Hàng hoá này không được tham gia buôn bán hoặc tiêu dùng tại các quốc gia hoặc vùng lãnh thổ không phải là thành viên của EU; và
- Hàng hoá này không phải trải qua bất cứ một tác nghiệp nào khác ngoại trừ việc dỡ hàng và xếp hàng hoặc các tác nghiệp nhất định khác nhằm bảo vệ hàng.

Trong các trường hợp (ii) và (iii) nêu trên, yêu cầu chủ hàng (Người nhập khẩu) phải khai báo rõ hành trình vận chuyển, chuyển tải, lưu kho,... vào tờ khai Hải quan và phải nộp các chứng từ chứng minh kèm theo cho cơ quan Hải quan.

Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) đều được sử dụng theo khuôn khổ và mẫu của EU.

Bộ Thương mại chịu trách nhiệm thông báo các tổ chức có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa, mẫu c/o và mẫu con dấu của tổ chức có thẩm quyền cấp C/O hàng dệt-may mặc của các nước thành viên EU vào Việt nam. Bảo đảm tiêu chuẩn về xuất xứ theo quy định tại Thông tư này.

Hiện nay, các cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) của các nước thành viên EU được xác định như sau:

- Tại Áo (AUSTRIA):

+ Phòng Thương mại và công nghiệp.

+ Các cơ quan Hải quan (ở những nơi cần) được ủy quyền cấp.

- Tại Bỉ (BELGIUM):

+ Phòng Thương mại và công nghiệp.

+ Các cơ quan khác được ủy quyền, là: Bộ quan hệ kinh tế.

- Tại Đan mạch (DENMARK):

+ Phòng Thương mại và công nghiệp.

+ Các cơ quan khác được ủy quyền cấp là:

. Các cơ quan Hải quan (ở những nơi cần)

. Hội đồng thủ công nghiệp.

. Công nghiệp Đan mạch.

. Hội đồng các Liên hiệp Thương mại.

- Tại Phần Lan (FINLAND):

+ Phòng Thương mại và công nghiệp.

+ Các cơ quan Hải quan (ở những nơi cần) được ủy quyền cấp.

- Tại Pháp (FRANCE):

+ Phòng Thương mại và công nghiệp.

+ Các cơ quan khác được ủy quyền cấp, là: Một số cơ quan chuyên trách cấp Bộ nhất định.

- Tại Đức (GERMANY):

+ Phòng thương mại và công nghiệp.

+ Các cơ quan khác được ủy quyền cấp, là:

. Cơ quan Hải quan (ở những nơi cần).

. Phòng Thương mại (Thủ công).

- Tại Hy Lạp (GREECE):

+ Phòng thương mại và công nghiệp.

- Tại Ai-Rơ-Len (IRELAND):

+ Phòng thương mại và công nghiệp.

- Tại ý (ITALY):

+ Phòng thương mại và công nghiệp.

+ Các cơ quan khác được ủy quyền cấp, là:

. Các cơ quan Hải quan (ở những nơi cần).

. Thanh tra cảnh sát đô thị SANMARIO đối với các sản phẩm xuất xứ ở SANMARIO.

- Tại Lúc-Xăm-Bua (LUXEMBOURG):

+ Phòng thương mại Lúc-xăm-bua.

- Tại Hà Lan (NETHERLAND):
 - + Phòng thương mại và công nghiệp.
- Tại Bồ-Đào-Nha (PORTUGAL):
 - + Phòng Thương mại và công nghiệp.
- Tại Tây Ban Nha (SPAIN):
 - + Phòng Thương mại và công nghiệp.
- Tại Thụy Điển (SWEDEN):
 - + Phòng thương mại và công nghiệp.
- Tại Liên Hiệp Anh (UNITED KINGDOM):
 - + Phòng Thương mại và công nghiệp.

2- Thủ tục nộp C/O cho cơ quan Hải quan:

Các tổ chức và cá nhân nhập khẩu (sau đây gọi tắt là người nhập khẩu) các mặt hàng quy định tại điểm 1 phần I của Thông tư này có nghĩa vụ nộp cho cơ quan Hải quan nơi làm thủ tục Hải quan và tại thời điểm đăng ký tờ khai nhập khẩu hàng bản chính Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) do tổ chức có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp.

Trường hợp có sự thay đổi về tổ chức cấp C/O, mẫu C/O và mẫu con dấu của tổ chức có thẩm quyền được phép cấp C/O nêu trên thì Bộ Thương mại có trách nhiệm thông báo kịp thời cho cơ quan Hải quan được biết. Trong khi Bộ Thương mại chưa cung cấp đầy đủ danh sách trên của các nước thành viên EU, thì cơ quan Hải quan tính thuế theo mức thuế suất của Biểu thuế nhập khẩu (thông thường) và giải phóng hàng cho người nhập khẩu. Đồng thời cơ quan Hải quan kịp thời phản ánh về TCHQ và Bộ Thương mại để có ý kiến chỉ đạo kịp thời. Sau khi Bộ Thương mại cung cấp đầy đủ danh sách để đối chiếu, cơ quan Hải quan sẽ chịu trách nhiệm kiểm tra lại các C/O của lô hàng nhập khẩu đó, nếu đảm bảo đúng C/O của các nước thành viên EU cấp và đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Thông tư này thì Cơ quan Hải quan sẽ tính thu thuế nhập khẩu theo mức thuế suất của Biểu thuế nhập khẩu đối với hàng dệt may mặc từ các nước thành viên EU vào Việt Nam hiện hành và làm thủ tục hoàn thuế đối với số thuế chênh lệch thừa.

II- Biểu thuế